TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2022/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST - DS, ngày 01 tháng 3 năm 2022, về việc: *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*.

Xét thấy: Nguyên đơn là bà Lưu Thị T tự nguyện làm đơn xin rút đơn khởi kiện (Đơn xin rút đơn khởi kiện đề ngày 05/8/2022); Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là ý chí tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý số: 54/2022/TLST-DS về việc:*"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị T, sinh năm 1967; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần N, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: ấp A, xã Đ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966; Địa chỉ cư trú: khu phố A, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
- Bà Võ Thị H, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú: khu phố A, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.
- Ông Trương Phú V, sinh năm 1955; Địa chỉ cư trú: 348D xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.
- Ông Ngô Bội L, sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú: 181/107 A, phường B, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Phú V và ông Ngô Bội L: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ cư trú: ấp C, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Số tiền tạm ứng án phí: 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005703; 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005704; 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005706 cùng ngày 01/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam được hoàn trả lại cho bà Lưu Thị T.

2.2. Chi phí thu thập chứng cứ (Hồ sơ sao lục tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mỏ Cày Nam): 174.000 đồng, bà Lưu Thị T chịu.

2.3. Chi phí thu thập chứng cứ (Xem xét, thẩm định tại chỗ phục vụ cho việc xem xét yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời): 200.000 đồng, ông Ngô Bội L chịu.

2.4. Bà Lưu Thị T có quyền khởi kiện lại vụ án theo qui định của pháp luật.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện;
- Đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng